

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường số 01/CV-CT ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Công ty TNHH Một Năm Chín về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của “Cửa hàng vật liệu xây dựng 159” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 156/TTr-TNMT ngày 17 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH Một Năm Chín địa chỉ tại số 159, đường Cách mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án “**Cửa hàng vật liệu xây dựng 159**” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án đầu tư: **Cửa hàng vật liệu xây dựng 159.**

1.2. Địa điểm hoạt động: số 159, đường Cách mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: số 1700451144 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 16/6/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 18/12/2020.

1.4. Mã số thuế: số 1700451144.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Cửa hàng vật liệu xây dựng.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của Cửa hàng vật liệu xây dựng 159. Quy mô dự án theo Luật đầu tư công năm 2019 thuộc tiêu chí phân loại dự án nhóm C.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH Một Năm Chín:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Một Năm Chín có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

2.6. Trong thời hạn của Giấy phép, khi có chủ trương của cơ quan có thẩm quyền về việc di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh các ngành nghề có ảnh hưởng đến môi trường vào Cụm công nghiệp theo quy hoạch, Chủ cơ sở phải tự tháo dỡ, di dời công trình và không yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với công trình xây dựng.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến ngày 16 tháng 3 năm 2033).

Điều 4. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật. / *tham*

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Một Năm Chín;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường TP;
- Công thông tin điện tử TPRG;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Trung Thực

Phụ lục 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI
THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 01 /GPMT-UBND ngày 17 /3/2023
 của Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải: Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của cửa hàng bao gồm nước thải sinh hoạt và nước thải nhiễm dầu mỡ khoáng.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Lưu vực kênh Cái sắn tại vị trí số 159, đường Cách mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- Tại số 159, đường Cách mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Tọa độ vị trí xả thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục $104^{\circ}30'$, múi chiếu 3°) như sau: X: 1110160m; Y: 0568684m.

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $12\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

2.3.1. Phương thức xả nước thải: Theo phương thức tự chảy.

2.3.2. Chế độ xả nước thải: Không liên tục, chỉ phát sinh khi có hoạt động liên quan đến khu vực chứa, nước mưa chảy tràn vào khu vực nhiễm dầu.

2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu QCVN 29:2010/BTNMT, cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép (QCVN 29:2010/BTNMT Kho xăng dầu Cột B	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục (nếu có)
1	pH		5,5-9	06 tháng	
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TTS)	mg/l	100	06 tháng	
3	Nhu cầu oxy hóa học (COD)	mg/l	100	06 tháng	
4	Dầu mỡ khoáng (tổng hydrocacbon)	mg/l	15	06 tháng	

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục (nếu có):

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của cửa hàng bao gồm : Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của cửa hàng bao gồm nước thải sinh hoạt, và nước thải nhiễm dầu mỡ khoáng . Nước thải sinh hoạt được đưa vào bể tự hoại cải tiến BASTA có 5 ngăn để xử lý trước khi thải vào nguồn tiếp nhận là kênh Cái Sắn. Nước thải nhiễm dầu mỡ khoáng theo đường ống được thu gom về bể tách dầu để xử lý trước khi thải ra môi trường.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải vào bể tách dầu → Lọc rác → Tách mỡ, bẫy mỡ → Thu gom váng dầu mỡ thừa → Nước sau xử lý → Nguồn tiếp nhận (Kênh Cái Sắn).

- Công suất thiết kế: 12m³/ngày.đêm.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng:

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục: Không có

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố: Không có

2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm: Không có

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

3.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

3.2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác: Trong quá trình hoạt động, đề nghị chủ dự án thực hiện đảm bảo các biện pháp bảo vệ môi trường, nhất là việc thu gom, xử lý nước thải; thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại đúng theo quy định của pháp luật./.